

Số: 54/2023/QĐST-DS

N, ngày 06 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N-THÀNH PHỐ C

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29/3/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 516/2022/TLST-DS ngày 09/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Lam Minh C, sinh năm 1976. Địa chỉ: phường T, quận N, thành phố C.

Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Đoàn Thanh S, sinh năm 1975. Địa chỉ: phường H, quận N, thành phố C (văn bản ủy quyền Công chứng ngày 03/10/2022 Văn phòng công chứng 24h)

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1981. Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Bích N có trách nhiệm thanh toán tiền mua nhà đất theo vi bằng số 185/2021/VB-TPLĐT lập ngày 09/7/2021. Tổng số tiền ông T, bà N phải trả cho ông Lam Minh C nợ gốc và lãi tính chung là 3.922.000.000đồng (ba tỉ, chín trăm hai mươi hai triệu đồng) là dứt nợ. (gồm tiền gốc là 3.500.000.000đồng + lãi chậm trả tính chung là 422.000.000đồng)

Thời gian và cách thanh toán tiền các đương sự tự thoả thuận nếu không thống

nhất sẽ yêu cầu cơ quan thi hành án giải quyết.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất 1,5%/tháng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí và lệ phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Bích N phải nộp 55.220.000 đồng (*năm mươi lăm triệu, hai trăm hai mươi ngàn đồng*).

- Ông Lam Minh C được nhận lại 53.915.500 đồng (*năm mươi ba triệu, chín trăm mười lăm ngàn năm trăm đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000216 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND Thành phố C;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)